

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

MÔN ĐỊA LÝ KHỐI 9

(Từ ngày 11/09/2023 đến ngày 16/09/2023)

BÀI 3: PHÂN BỐ DÂN CƯ VÀ CÁC LOẠI HÌNH QUẦN CƯ

A. LÝ THUYẾT

I. Mật độ dân số và sự phân bố dân cư

- Mật độ DS VN: 232 người/km² (mật độ dân số cao).
- Phân bố không đều, tập trung đông đúc ở đồng bằng ven biển (trên 1000 người/km²) và các đô thị, miền núi dân cư thưa thớt (100 người/km²).
- Dân cư không đều làm cho miền núi thiếu lao động để khai thác tiềm năng kinh tế. Đồng bằng chịu sức ép dân số đến kinh tế xã hội và môi trường.

II. Các loại hình quần cư

1. Quần cư nông thôn:

- Người dân sống tập trung thành làng, ấp, bản, buôn... với hoạt động kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Mật độ dân cư thấp.

2. Quần cư thành thị:

- Dân cư sống tập trung đông ở thị trấn, đô thị lớn với mật độ phân bố nhà dày đặc, mật độ dân cư cao, hoạt động kinh tế chủ yếu là công nghiệp, dịch vụ.

III. Đô thị hoá

- Số dân đô thị tăng, qui mô đô thị được mở rộng, phổ biến lối sống thành thị.
- Các đô thị nước ta phần lớn có quy mô vừa và nhỏ, nhờ sự phát triển kinh tế làm quá trình đô thị hoá ở nước ta đang diễn ra với tốc độ ngày càng cao. Tuy nhiên trình độ đô thị hoá nước ta còn thấp so với thế giới.

B. VÍ DỤ

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG

D. DẶN DÒ

BÀI 4: LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM – CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

A. LÝ THUYẾT

I. Nguồn lao động và sử dụng lao động

1. Nguồn lao động

- Nước ta có nguồn lao động dồi dào và tăng nhanh. Có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông lâm ngư và thủ công. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế nhưng đồng thời cũng gây sức ép đến vấn đề giải quyết việc làm.
- Lao động nước ta còn hạn chế về thể lực và trình độ chuyên môn. Để nâng cao chất lượng lao động cần thực hiện việc phân bổ lại lao động, nâng cao mặt bằng dân trí chú trọng công tác hướng nghiệp đào tạo nghề.

2. Sử dụng lao động

- Cơ cấu sử dụng lao động nước ta đang có sự thay đổi: tỉ trọng lao động trong khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng, tỉ trọng lao động trong khu vực nông lâm ngư nghiệp giảm, phù hợp với yêu cầu của công nghiệp hoá đất nước hiện nay.

II. Vấn đề việc làm

- Tỉ lệ lao động thất nghiệp ở thành thị còn cao.
- Tỉ lệ thời gian làm việc chưa được sử dụng ở nông thôn còn nhiều.

III. Chất lượng cuộc sống

- Chất lượng cuộc sống của nhân dân còn thấp.
- Chất lượng cuộc sống của nhân dân đang ngày càng được cải thiện, tuy nhiên chất lượng cuộc sống của dân cư còn chênh lệch giữa các vùng, giữa thành thị và nông thôn.

B. VÍ DỤ

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG

D. DẶN DÒ

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBM: Nguyễn Thị Ngọc Tơ

-SĐT: 0933773181